

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng,
truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên địa bàn xã**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng; Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “ Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến; Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ; Quyết định số 213/QĐ-BNV ngày 29/3/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Hướng dẫn số 148/HD-BĐTKT ngày 15/7/2024 của Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến;

Thực hiện Hướng dẫn số 13/HD-UBND ngày 23/7/2024 của UBND huyện Quảng Xương về trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến; Công văn số 142/CV-NV ngày 23/7/2024 của phòng Nội vụ huyện Quảng Xương Về việc thẩm định hồ sơ xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” năm 2024.

UBND xã đã phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong xã Quảng Nhân thông báo, triển khai việc thu hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

Sau khi nhận đủ các thành phần hồ sơ, ngày 08/8/2024, Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã Quảng Nhân đã tiến hành họp bình xét khen thưởng cho các cá nhân đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”; kết quả có 186 trường hợp đề nghị xét tặng, 23 trường hợp truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên địa bàn xã Quảng Nhân.

UBND xã Thông báo công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên địa bàn xã Quảng Nhân.

(Có danh sách kèm theo)

1. Thời gian niêm yết: Từ ngày 09/8/2024 đến hết ngày 13/8/2024

2. Địa điểm niêm yết công khai:

-Trên Trang thông tin điện tử xã Quảng Nhân tại địa chỉ <https://quangnhan.quangxuong.thanhhoa.gov.vn>

- Thông tin trên hệ thống loa truyền thanh xã.

- Niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Nhân.

UBND xã Quảng Nhân thông báo để các cá nhân và toàn thể Nhân dân được biết. Trong thời gian niêm yết, các cá nhân và Nhân dân có kiến nghị, phản ánh về UBND xã Quảng Nhân qua ông Lê Văn Mạnh – Văn phòng UBND xã. Hết thời gian niêm yết, nếu không có ý kiến gì, UBND xã sẽ thực hiện các bước theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- BTV ĐU, TTHĐND, UBND xã (B/c);
- UBMTTQ xã;
- BCH Hội Cựu TNXP xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, Công chức xã ;
- Đài truyền thanh (t/b);
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG, TRUY TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VÊ VANG”
(Kèm theo Thông báo số 17 /TB-UBND, ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Nhân)

I. DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chính quán	Trú quán	Thâm niên xét thưởng			Ghi chú
					Năm	Tháng	Ngày	
1.	Lê Thị Đào	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
2.	Dương Đức Phúc	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	0		Thôn 1
3.	Đới Thị Thạo	1951	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
4.	Nguyễn Thị Phúc	1948	Xã Quảng Hùng	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 1
5.	Lê Công Chuông	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
6.	Lê Thị Duyên	1955	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	4	2		Thôn 1
7.	Nguyễn Đức Sắc	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	8		Thôn 1
8.	Nguyễn Đức Lệnh	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
9.	Đinh Thị Ngoan	1956	Xã Quảng Châu	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
10.	Cao Thị Đăng	1952	Xã Quảng Hải	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1

11.	Lê Thị Oanh	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 1
12.	Đặng Thị Tăng	1939	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 1
13.	Đặng Thị Châu	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 1
14.	Hoàng Thị Hay	1948	Xã Quảng Minh	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 1
15.	Lê Công Huyền	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
16.	Đặng Ngọc Thoại	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
17.	Văn Thị Trọng	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 1
18.	Lê Thị Cỡ	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 1
19.	Văn Doãn Hương	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 1
20.	Đỗ Thị Hợp	1954	Xã Quảng Vinh	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 1
21.	Lê Thị Cội	1941	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
22.	Lê Công Sen	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 1
23.	Trần Thị Thân	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 1
24.	Lê Thị Đồng	1943	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	11		Thôn 1
25.	Lê Thị Lan	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 1
26.	Lê Thị Phong	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
27.	Lê Thị Dương	1946	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 1
28.	Nguyễn Thị Biên	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
29.	Lê Trọng Long	1955	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 1

30.	Nguyễn Thị Nguyệt	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	4		Thôn 1
31.	Lê Công Nghiên	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
32.	Lê Thị Hoài	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 1
33.	Đặng Thị Liên	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	10		Thôn 1
34.	Đặng Thị Cừ	1952	Xã Quảng Giao	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 1
35.	Lê Thị Hoan	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
36.	Phạm Thị Hòa	1952	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	4	8		Thôn 1
37.	Lê Thị Thiện	1944	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
38.	Lê Công Kiếu	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 1
39.	Phạm Thị Long	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 2
40.	Văn Tiến Thông	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	10		Thôn 2
41.	Lê Thị Cẩn	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 2
42.	Đặng Nguyễn Mai	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	6		Thôn 2
43.	Trần Thị Tường	1951	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 2
44.	Nguyễn Thị Ninh	1950	Xã Quảng Lợi	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 2
45.	Trần Thị Muôn	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	7		Thôn 2
46.	Nguyễn Công Nhường	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	10		Thôn 2
47.	Đặng Thị Đan	1951	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 2
48.	Mạc Thị Bé	1940	An Lưu, Kim Môn, Hải Dương	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 2

49.	Nguyễn Phú Mạnh	1951	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 2
50.	Nguyễn Đình Đăng	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 2
51.	Văn Doãn Long	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 2
52.	Cao Thị Ý	1950	Xã Quảng Tân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 2
53.	Trịnh Thị Tý	1953	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 2
54.	Nguyễn Thị Vi	1951	Đông Tân, Đông Sơn	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 2
55.	Lê Thị Ôn	1948	Xã Quảng Văn	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 2
56.	Đỗ Thị Hoa	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 2
57.	Đào Thị Thúy Hằng	1953	Lưu Kiếm, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 2
58.	Lê Thị Thắng	1932	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
59.	Trần Thị Nghinh	1944	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	4	3		Thôn 3
60.	Lê Thị Đạo	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 3
61.	Lê Văn Thê	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
62.	Trịnh Thị Sương	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 3
63.	Đàm Thị Ninh	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
64.	Lê Văn Thắng	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
65.	Lê Thị Xếp	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
66.	Đặng Thị Phu	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
67.	Lê Văn Triều	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 3

68.	Lê Thị Sen	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 3
69.	Lê Thị Phúc	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 3
70.	Lê Thị Hạnh	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 3
71.	Lê Thị Căn	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	8		Thôn 3
72.	Nguyễn Tiến Nhung	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
73.	Nguyễn Thị Trữ	1951	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	2		Thôn 3
74.	Phạm Thị Nhuận	1945	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
75.	Lê Thị Tơ	1947	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 3
76.	Lê Thị Lịch	1943	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
77.	Nguyễn Thị Cương	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	9		Thôn 3
78.	Lê Thị Sự	1951	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 3
79.	Nguyễn Viết Đãi	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	9		Thôn 3
80.	Lê Thị Khoản	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 3
81.	Lê Thị Gân	1945	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 3
82.	Đàm Thị Liêu	1947	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 3
83.	Lê Thị Năm	1949	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	4	8		Thôn 3
84.	Lê Công Doan	1940	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 3
85.	Lê Thị Quyết	1951	Xã Quảng Văn	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 3
86.	Lê Văn San	1943	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 3

87.	Phan Thị Thoa	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 3
88.	Lê Văn Hiền	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	9		Thôn 3
89.	Nguyễn Thị Cư	1926	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 3
90.	Nguyễn Thị Tâm	1954	Quảng Hùng, TP Sầm Sơn	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
91.	Trần Thị Lý	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	5		Thôn 4
92.	Lê Thị Minh	1955	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 4
93.	Phạm Thị Hồng	1950	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 4
94.	Nguyễn Thị Trâm	1950	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 4
95.	Lê Văn Trác	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 4
96.	Lê Văn Thanh	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 4
97.	Lê Thị Thắm	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 4
98.	Nguyễn Thị Danh	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
99.	Lê Thị Lý	1932	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 4
100.	Mai Thị Tạo	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 4
101.	Lê Văn Tào	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 4
102.	Lê Thị Lệ	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 4
103.	Lê Thanh Tâm	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 4
104.	Lê Đăng Cấp	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
105.	Nguyễn Thị Khoản	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 4

106.	Nguyễn Thị Huệ	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 4
107.	Nguyễn Xuân Cơ	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 4
108.	Phạm Thị Vẽ	1948	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 4
109.	Nguyễn Thị Vân	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
110.	Lê Thị Nụ	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 4
111.	Lê Văn Quế	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 4
112.	Nguyễn Thị Nhiều	1953	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 4
113.	Phạm Ngọc Lan	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	6		Thôn 4
114.	Nguyễn Thị Loan	1940	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 4
115.	Nguyễn Thị Nam	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	10		Thôn 4
116.	Phạm Thị Lịch	1947	Xã Quảng Đức	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 4
117.	Phạm Thị Bản	1940	Xã Quảng Đức	Xã Quảng Nhân	2	11		Thôn 4
118.	Lê Văn Giáo	1940	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
119.	Nguyễn Viết Dưỡng	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 4
120.	Lê Thị Hới	1952	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	4	3		Thôn 5
121.	Lê Thị Tĩnh	1937	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 5
122.	Nguyễn Thị Liêu	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5
123.	Trần Thị Thuyết	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 5.
124.	Nguyễn Thị Thạo	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 5.

125.	Đào Thị Nôi	1957	Xã Quảng Lộc	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 5.
126.	Lê Thị Vân	1956	Xã Quảng Chính	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 5.
127.	Lê Thị Kệ	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 5.
128.	Bùi Thị Đào	1948	Xã Quảng Lộc	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
129.	Nguyễn Thị Vân	1947	Xã Quảng Ninh	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5.
130.	Trần Văn Ca	1955	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	6		Thôn 5.
131.	Lê Văn Long	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
132.	Nguyễn Thị Thanh	1935	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
133.	Phạm Thị Tuyên	1955	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 5.
134.	Lê Thị Nhung	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5.
135.	Nguyễn Thị Tứ	1958	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 5.
136.	Nguyễn Thị Chát	1943	Xã Quảng Lộc	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
137.	Lê Thị Tốt	1951	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 5.
138.	Hoàng Thị Vân	1953	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 5.
139.	Trần Thị Mão	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 5.
140.	Nguyễn Thị Thơ	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 5.
141.	Lê Thị Hương	1939	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
142.	Lê Thị Tính	1933	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5.
143.	Đỗ Thị Yên	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 5.

144.	Trần Thị Nội	1941	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 5.
145.	Nguyễn Thị Tươi	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 5.
146.	Lê Thị Chát	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 5.
147.	Đỗ Thị Thụ	1946	Quảng Thọ, Tp Thanh Hóa	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5.
148.	Nguyễn Thị Tiếp	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 5.
149.	Nguyễn Thị Khoa	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5.
150.	Nguyễn Hữu Ân	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 5.
151.	Nguyễn Hữu Hoàn	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 5.
152.	Trần Thị Hoa	1956	Quảng Đông, TP Thanh Hóa	Xã Quảng Nhân	2	6		Thôn 5.
153.	Nguyễn Thị Vận	1952	Xã Quảng Khê	Xã Quảng Nhân	4	0		Thôn 5.
154.	Nguyễn Thị Đài	1930	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 5.
155.	Văn Doãn Gạo	1960	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 5.
156.	Trần Thị Cấn	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 5
157.	Trần Thị Lờ	1939	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
158.	Nguyễn Văn Tin	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	1		Thôn 6.
159.	Nguyễn Thị Hương	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	3		Thôn 6
160.	Đỗ Thị Bằng	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	10		Thôn 6.
161.	Nguyễn Thị Thặng	1942	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 6
162.	Đặng Thị Viện	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 6.

163.	Lê Thị Chánh	1955	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 6
164.	Nguyễn Văn Bường	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6.
165.	Nguyễn Thị Nhân	1949	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
166.	Trần Đăng Cứ	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	6		Thôn 6.
167.	Lê Thị Lợi	1953	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 6
168.	Lê Thị Lưu	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 6.
169.	Nguyễn Thị Dur	1941	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	4		Thôn 6
170.	Phạm Thị Huyền	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 6.
171.	Trần Thị Đào	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 6
172.	Bùi Thị Khuyên	1948	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 6.
173.	Trần Thị Túc	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
174.	Nguyễn Thị Vẹn	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6.
175.	Lê Trọng Bính	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	0		Thôn 6
176.	Nguyễn Thị Liên	1948	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 6.
177.	Nguyễn Thị Dân	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
178.	Lê Trọng Đoài	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6.
179.	Lê Thị Lâng	1934	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 6
180.	Lê Thị Thanh	1956	Xã Quảng Khê	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 6.
181.	Trịnh Thị Vũ	1954	Xã Quảng Lợi	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 6

182.	Nguyễn Hữu Triết	1935	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	3		Thôn 6.
183.	Lê Thị Quý	1942	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	4	3		Thôn 6
184.	Đào Thị Nha	1953	Xã Quảng Hải	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 6
185.	Lê Thị Hòa	1941	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 6
186.	Lê Thị Nguyệt	1944	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 6

II. DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TRUY TẶNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chính quán	Nơi đăng ký hồ sơ	Thâm niên xét thưởng			Ghi chú
					N"m	Th,ng	Ngày	
1.	Nguyễn Thị Nghinh	1941	Xã Quảng Hải	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
2.	Lê Công Lục	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	3		Thôn 1
3.	Nguyễn Thị Nhỏ	1935	Xã Quảng Giao	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
4.	Mai Đình Nhung	1939	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
5.	Lê Thị Đĩnh	1938	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 1
6.	Nguyễn Thị Thời	1947	Xã Quảng Lợi	Xã Quảng Nhân	3	7		Thôn 1
7.	Mai Thị Inh	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 1
8.	Lê Thị Bích	1956	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 1
9.	Lê Thị Ký	1952	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	0		Thôn 1
10.	Lê Thị Vụ	1943	Xã Quảng Lưu	Xã Quảng Nhân	3	5		Thôn 1
11.	Nguyễn Văn Chư	1933	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 2

12.	Lê Văn Luận	1954	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	7		Thôn 3
13.	Lê Văn Quyền	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 3
14.	Trần Công Đờm	1936	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	6		Thôn 5
15.	Trần Văn Song	1950	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 5
16.	Nguyễn Văn Han	1927	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	2	8		Thôn 5
17.	Nguyễn Đức Tri	1927	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	5		Thôn 6
18.	Nguyễn Văn Thư	1938	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	7		Thôn 6
19.	Nguyễn Thị Đăng	1955	Xã Quảng Bình	Xã Quảng Nhân	3	8		Thôn 6
20.	Nguyễn Thị Quyết	1945	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
21.	Lê Thị Tần	1934	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	4		Thôn 6
22.	Đào Thị Nênh	1947	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	4	3		Thôn 6
23.	Lê Thị Nga	1946	Xã Quảng Nhân	Xã Quảng Nhân	3	2		Thôn 6